

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 366/2017/HSPT

Ngày: 04 - 12 - 2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đức.

Các thẩm phán:

1. Ông Văn Công Dân
2. Ông Trần Duy Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thê, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 384/2017/HSPT ngày 03/11/2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn D, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2017/HSST ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1998 tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKKHKT: Thôn M, xã HL, huyện HT, tỉnh TH; Chỗ ở hiện nay: xã ET, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; con ông Nguyễn Văn Q và bà Hoàng Thị T; Tiền sự: Ngày 23/01/2017 bị công an xã ET, huyện K xử phạt 2.000.000đ về hành vi đánh người gây thương tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/8/2017 đến nay, hiện đang giam (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk thì nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 11/02/2017 Trần Nam T sang nhà Nguyễn Văn D chơi và rủ D trộm cắp chiếc xe mô tô của anh Hoàng Văn T1 thì D đồng ý. D và T đã bàn bạc thống nhất T là người trộm cắp còn D là người đi tiêu thụ. Đến chiều ngày 12/02/2017 T đột nhập vào nhà anh T1 ở thôn TC, xã ET, huyện K trộm cắp chiếc xe mô tô BKS 47L9-3281. Khoảng 19 giờ cùng ngày D liên lạc với T thì biết T đã trộm cắp được chiếc xe. Sau đó, D và T hẹn gặp nhau ở đập xã PL, huyện K. Một lúc sau, T điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được của anh T1 đến gặp D. Lúc này, có Trần Văn S đang ở đó, nhưng D và T không nói cho S biết chiếc xe T chạy đến là do trộm cắp mà có, rồi D, T và S thuê nhà nghỉ để ngủ. Đến sáng hôm sau, cả ba mang xe đi tiêu thụ thì bị bắt giữ cùng tang vật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 09/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện K đã kết luận: Xe mô tô mang BKS 47L9-3281 có giá trị 3.500.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2017/HSST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 22/8/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/10/2017, bị cáo Nguyễn Văn D kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã nêu.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét mức hình phạt 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là thỏa đáng, phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều

248 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt; Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, quan điểm của Kiểm sát viên, lời bào chữa của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để khẳng định việc Tòa án nhân dân huyện Không năng xét xử bị cáo Nguyễn Văn D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét mức hình phạt 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn D là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bởi lẽ, sau khi được T rủ đi trộm cắp tài sản thì bị cáo đồng ý ngay, bị cáo và T đã bàn bạc, lên kế hoạch về việc trộm cắp tài sản; bị cáo là người có nhân thân xấu ngày 23/01/2017 bị công an xã ET, huyện K xử phạt 2.000.000đ về hành vi đánh người gây thương tích. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến nhân thân và áp dụng đúng, đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cũng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo mà cần giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo là xác đáng, đúng pháp luật.

Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D - giữ nguyên bản án sơ thẩm số 59/2017/HSST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2017.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Năng;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- Chi cục THADS huyện K;
- Những người TGT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Đức